

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO MƯỜNG CHÀ
TRƯỜNG PTDTBT TIỂU HỌC HUỖI MÍ**

**HỒ SƠ
KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2023**

Số: 88a/KH-TTHM

Huổi Mí, ngày 05 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

Kê khai, tài sản thu nhập năm 2023 theo quy định của Luật PCTN

Căn cứ Công văn số 2126/UBND-TTr ngày 29/11/2023 của UBND huyện Mường Chà về việc hướng dẫn công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ kế hoạch số 1402/PGDDĐT-KH ngày 04/12/2023 của Phòng Giáo dục Mường Chà v/v hướng dẫn công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định của luật phòng chống tham nhũng.

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, trường PTDTBT TH Huổi Mí xây dựng kế hoạch kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, cụ thể như sau:

1. Nghiên cứu nội dung và tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ quy định kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Tổ chức triển khai việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2023 đúng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ quy định kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 2126/UBND-TTr ngày 29/11/2023 của UBND huyện Mường Chà về việc hướng dẫn công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; kế hoạch số 1402/PGDDĐT-KH ngày 04/12/2023 của Phòng Giáo dục Mường Chà v/v hướng dẫn công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định của luật phòng chống tham nhũng.

3. Thực hiện công tác kê khai và công khai tài sản, thu nhập:

- Nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai văn bản kê khai tài sản, thu nhập trước ngày 06/12/2023;

- Lập danh sách và niêm yết công khai danh sách người phải thực hiện kê khai tài sản, thu nhập tại bảng tin của nhà trường đồng thời gửi báo cáo danh sách về các cấp theo quy định.

- Tổ chức kê khai tài sản thu nhập trước ngày 31/12/2023.

- Tổ chức họp cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường để nghe những người trong diện phải kê khai thu nhập của đơn vị thông báo công khai tài sản, thu nhập năm 2023 của từng cá nhân. Thời gian tổ chức họp công khai vào ngày 22/12/2023 (Có biên bản ghi chi tiết về việc công khai tài sản thu nhập của từng cá nhân theo quy định).

4. Tiến hành xử lý hành chính về chậm kê khai, báo cáo kết quả về minh bạch tài sản, thu nhập mà không có lý do chính đáng; chôn tránh kê khai, kê khai không trung thực...(nếu có).

5. Hồ sơ kê khai tài sản, thu nhập gồm:

- Danh sách người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập (Theo mẫu 03)
- Kế hoạch kê khai, tài sản thu nhập năm 2023 theo quy định của Luật PCTN.
- Báo cáo Kết quả thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai thuộc trường PTDTBT TH Huổi Mí năm 2023 (Theo mẫu 06).
- Bản kê khai tài sản thu nhập của các đối tượng kê khai theo quy định (Theo mẫu 01).
- Biên bản công khai bản kê khai của các đối tượng kê khai theo quy định.
- Sổ theo dõi, giao nhận bản kê khai với người có nghĩa vụ kê khai (Theo mẫu 04).

Trên đây là kế hoạch kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 của trường PTDTBT TH Huổi Mí./.

Nơi nhận:

- Thanh tra huyện;
- Phòng GD&ĐT;
- CBQL, CĐCS;
- Lưu: VT.



Cà Mãn Sơn

Mẫu số 03:

PHÒNG GD&ĐT MƯỜNG CHÀ
TRƯỜNG PTDTBT TH HUỔI MÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huổi Mí, ngày 04 tháng 12 năm 2023

DANH SÁCH

NGƯỜI CÓ NGHĨA VỤ KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2023

Họ và tên	Số CMTND hoặc CCCD	Giới tính (Nam/nữ)	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/Chức danh công tác	Cơ quan/đơn vị công tác	Thẩm quyền cơ quan kiểm soát TSTN	Ghi chú
Kê khai lần đầu: Không							
Kê khai hàng năm							
Cà Văn Sơn	011087002524	Nam	04/10/1987	Hiệu trưởng	Trường PTDTBT TH Huổi Mí	UBND huyện uỷ	
Hà Văn Ngoan	0250870160	Nam	19/02/1987	Phó hiệu trưởng	Trường PTDTBT TH Huổi Mí	UBND huyện uỷ	
Vì Văn Thiệp	011090009541	Nam	29/01/1990	Phó hiệu trưởng	Trường PTDTBT TH Huổi Mí	UBND huyện uỷ	
Kê khai bổ sung: Không							

NGƯỜI LẬP

(Ký, ghi rõ họ tên)



Hà Văn Ngoan

Ngày 04 tháng 12 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Hà Văn Sơn

Mẫu số 04:

HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỐC VÀ
CÁC THÀNH VIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ THEO DÕI, GIAO NHẬN BẢN KÊ KHAI VỚI NGƯỜI CÓ NGHĨA VỤ KÊ KHAI

Họ và tên	Thông tin Người có nghĩa vụ kê khai			Bản kê khai			Chữ ký của người có nghĩa vụ kê khai	Ghi chú
	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ chức danh	Cơ quan/ đơn vị	Ngày nộp lần đầu	Ngày yêu cầu bổ sung/kê khai lại		
Cà Văn Sơn	Nam	04/10/1987	Hiệu trưởng	Trường PTDTBT TH Huổi Mí	26/12/2023			4
Hà Văn Ngoan	Nam	19/02/1987	P.hiệu trưởng	Trường PTDTBT TH Huổi Mí	26/12/2023			4
Vũ Văn Thiệp	Nam	29/01/1990	P.hiệu trưởng	Trường PTDTBT TH Huổi Mí	26/12/2023			5

NGƯỜI LẬP



Hà Văn Ngoan

Ngày 22 tháng 12 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Cà Văn Sơn

BIÊN BẢN HỌP
Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023

Thời gian: Vào hồi 15h00, ngày 22 tháng 12 năm 2023

Địa điểm: Phòng hội đồng trường PTDTBT tiểu học Huổi Mí

I. THÀNH PHẦN

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường

Số người dự họp: 38/38 đồng chí (vắng 0 đ/c)

II. Người chủ trì: Ông Cà Văn Sơn Chức vụ: Hiệu trưởng

- Thư ký cuộc họp: Bà Lò Thị Ính Chức vụ: Thư ký hội đồng

III. NỘI DUNG CUỘC HỌP: Công khai các bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm của những người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập.

1. Sau khi đồng chí chủ tọa tuyên bố lý do và nội dung cuộc họp, các đồng chí trong cơ quan, gồm 3 đồng chí thuộc đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập lần lượt đọc Bản kê khai tài sản, thu nhập của mình.

2. Các ý kiến nhận xét:

- Ý kiến của ông: Cà Văn Sơn, bản kê khai tài sản, thu nhập của các đồng chí kê khai trung thực, rõ ràng nhất trí với các nội dung các đồng chí kê khai.

- Ý kiến của ông: Quàng Văn Hoàn – Chủ tịch công đoàn, các thông tin của từng đồng chí kê khai trong bản kê khai tài sản, thu nhập cơ bản rõ ràng, không bị tẩy xóa.

- Ý kiến của ông: Quàng Văn Cương – Bí thư đoàn thanh niên, các thông tin của từng đồng chí kê khai trong bản kê khai tài sản, thu nhập cơ bản rõ ràng, không bị tẩy xóa.

3. Toàn thể cơ quan đều nhất trí với các Bản kê khai của các đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập, đây là những bản kê khai trung thực và rõ ràng.

4. Các ý kiến khác:

- Ý kiến ông Cà Văn Tươi - Trưởng ban thanh tra nhân dân, Bản kê khai tài sản của các đồng chí trung thực, rõ ràng nhất trí với các thông tin các đồng chí kê khai

III. KẾT THÚC

- Kết luận: Cuộc họp thống nhất, nhất trí với bản kê khai tài sản, thu nhập của 3 đồng chí thuộc diện kê khai đã thông qua tại cuộc họp.

- Biên bản kết thúc vào hồi 16 giờ 00 phút cùng ngày, được thông qua tại cuộc họp với 100% ý kiến tán thành.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 16 giờ 10, ngày 22 tháng 12 năm 2023.

THƯ KÝ

Lò Thị Ính

**ĐẠI DIỆN CÔNG
ĐOÀN ĐƠN VỊ**

Quàng Văn Hoàn

**CHỦ TRÌ CUỘC HỌP
TRƯỞNG ĐƠN VỊ**



Cà Văn Tươi

Số: *95*/BC-THHM

Huổi Mí, ngày 29 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai thuộc trường PTDTBT Tiểu học Huổi Mí năm 2023

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện.

- Công tác chỉ đạo và xây dựng kế hoạch kê khai, công khai TSTN:

Ngay sau khi nhận được công văn số 2126/UBND-TTr ngày 29/11/2023 của UBND huyện Mường Chà về hướng dẫn công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định của Luật PCTN nhà trường đã xây dựng Kế hoạch số 88a/KH-THHM ngày 05/12/2023 về xây dựng kế hoạch kê khai, tài sản thu nhập năm 2023 theo quy định của Luật PCTN.

- Công tác phổ biến, quán triệt các quy định về kiểm soát TSTN:

Nhà trường đã triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Công văn số 2126/UBND-TTr ngày 29/11/2023 của UBND huyện Mường Chà về việc hướng dẫn công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

Công văn số 186-CV/UBKTHU ngày 12/12/2023 của UBKTHU Mường Chà về việc nộp hồ sơ kê khai tài sản, thu nhập năm 2023.

kế hoạch số 1402/PGDDĐT-KH ngày 04/12/2023 của Phòng Giáo dục Mường Chà v/v hướng dẫn công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định của luật phòng chống tham nhũng.

- Các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, triển khai thực hiện đã ban hành:

Kế hoạch số 88a/KH-THHM ngày 05/12/2023 về xây dựng kế hoạch kê khai, tài sản thu nhập năm 2023 theo quy định của Luật PCTN.

Thực hiện lập Sổ theo dõi, Biên bản bàn giao, nghiêm túc tổ chức công khai bản kê khai tài sản của người có nghĩa vụ kê khai tại đơn vị.

Thực hiện hướng dẫn các đối tượng cần kê khai theo đúng hướng dẫn và lập hồ sơ kê khai nộp đúng thời gian quy định.

2. Kết quả thực hiện

TT	NỘI DUNG	ĐV	SỐ LIỆU
I	Kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	1
	<i>Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	0
	<i>Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>	%	0
3	Kết quả kê khai tài sản, thu nhập lần đầu		
	<i>Số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu</i>	Người	0
	<i>Số người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu</i>	Người	0
4	Kết quả kê khai tài sản, thu nhập hàng năm		
	<i>Số người phải kê khai tài sản, thu nhập hàng năm</i>	Người	3
	<i>Số người đã kê khai tài sản, thu nhập hàng năm</i>	Người	3
5	Kết quả kê khai tài sản, thu nhập bổ sung		
	<i>Số người phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung</i>	Người	0
	<i>Số người đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung</i>	Người	0
II	Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	1
	<i>Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	0
	<i>Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>	%	0
3	Số bản kê khai đã được công khai	Bản KK	3
	<i>Tỷ lệ so với tổng số bản kê khai</i>	%	100
4	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản KK	3

3. Đánh giá chung và kiến nghị

Trường PTDTBT Tiểu học Huồi Mí đã tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (Luật PCTN); Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Triển khai Công văn số 2126/UBND-TTr ngày 29/11/2023 của UBND huyện Mường Chà về việc hướng dẫn công tác kê

khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng. kế hoạch số 1402/PGDDĐT-KH ngày 04/12/2023 của Phòng Giáo dục Mường Chà v/v hướng dẫn công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định của luật phòng chống tham nhũng... Từ đó nâng cao nhận thức của cán bộ, viên chức của nhà trường.

3.1 Thuận lợi: Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Mí luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của phòng giáo dục và đào tạo huyện Mường Chà đặc biệt là UBND huyện đã hướng dẫn các văn bản cấp trên về kê khai tài sản, thu nhập.

3.2 Khó khăn: Việc hướng dẫn các cá nhân kê khai tài sản, thu nhập còn gặp nhiều khó khăn do nhận thức và thói quen kê khai theo mẫu cũ.

3.3 Kiến nghị: Không

Trên đây là báo cáo Kết quả triển khai thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập của trường PTDTBT Tiểu học Huổi Mí.

Nơi nhận:

- UBND huyện
- Thanh tra huyện;
- Phòng GD&ĐT;
- Lưu VT.



Đỗ Văn Sơn

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM
(Ngày 20 tháng 12 năm 2023)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **Cà Văn Sơn** Ngày tháng năm sinh: 04/10/1987
- Chức vụ/chức danh công tác: Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường PTDTBT TH Huổi Mí
- Nơi thường trú: Đội 10 - Xã Hua Thanh - Huyện Điện Biên - Tỉnh Điện

Biên

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 011087002524
ngày cấp: 27/04/2021 nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát QLHCVTTXH

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **Quàng Thị Biên** Ngày tháng năm sinh: 16/7/1986
- Nghề nghiệp: Giáo viên
- Nơi làm việc: Trường mầm non Huổi Mí – Mường Chà – Điện Biên
- Nơi thường trú: Đội 10 - Xã Hua Thanh – Huyện Điện Biên – Tỉnh Điện

Biên

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 011186003323
ngày cấp: 27/04/2021 nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát QLHCVTTXH

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: **Cà Đức Huy** Ngày tháng năm sinh: 23/11/2011
- Nơi thường trú: Đội 10 - Xã Hua Thanh – Huyện Điện Biên – Tỉnh Điện

Biên

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 011211007053
ngày cấp nơi cấp.....

3.2. Con thứ hai:

- Họ và tên: **Cà Nhã Phương** Ngày tháng năm sinh: 04/1/2021
- Nơi thường trú: Đội 10 - Xã Hua Thanh – Huyện Điện Biên – Tỉnh Điện

Biên

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 011321000030
ngày cấp nơi cấp.....

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

1.1. Đất ở:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ: Bản Huổi Mí 2 – Xã Huổi Mí - Huyện Mường Chà – Tỉnh ĐB.
- Diện tích: 224 m²
- Giá trị: 20.000.000 đồng
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Chưa có giấy chứng nhận.
- Thông tin khác (nếu có): Tôi và gia đình đang sử dụng

1.2. Các loại đất khác: **Không có**

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: Bản Huổi Mí 2 – Xã Huổi Mí – Huyện Mường Chà – Tỉnh Điện

Biên.

- Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ
- Diện tích sử dụng: 60 m²
- Giá trị(10): 100.000.000^d
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Chưa có giấy chứng nhận quyền sở hữu
- Thông tin khác (nếu có): Tôi và gia đình đang sử dụng

2.1.2. Nhà thứ hai: Ở chung với bố mẹ

2.2. Công trình xây dựng khác: **Không có**

3. Tài sản khác gắn liền với đất: **Không có**

3.1. Cây lâu năm:

- Loại cây: Số lượng: Giá trị:
- Loại cây: Số lượng: Giá trị:

3.2. Rừng sản xuất:

- Loại rừng: Diện tích: Giá trị:
- Loại rừng: Diện tích: Giá trị:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

- Tên gọi: Số lượng: Giá trị:

- Tên gọi: Số lượng: Giá trị:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên. **Không có.**

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. **Tiền mặt là 150.000.000 đồng (tiết kiệm từ thu nhập của hai vợ chồng).**

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): - **Không có.**

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:
- **Không có**

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...): **không có**

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác): **không có**

8. Tài sản ở nước ngoài. **Không có.**

9. Tài khoản ở nước ngoài: **Không có.**

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai: 326.442.516 đồng

- Tổng thu nhập của người kê khai: 174.682.686 đồng

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 151.759.830 đồng

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: 0 đồng


- Tổng các khoản thu nhập chung: 0 đồng

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM :

Loại tài sản, thu nhập	Tăng /giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất			

<p>3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...) 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác). 8. Tài sản ở nước ngoài. 9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai.</p>	<p>+ tiền mặt</p>	<p>150 triệu</p>	<p>Tiết kiệm từ thu nhập hai vợ chồng</p>
		<p>326.442.516 đ</p>	<p>Thu nhập từ lương và nâng các khoản phụ cấp khác</p>

Huổi Mí, ngày 22 tháng 12 năm 2023
NGƯỜI NHẬN BÀN KÊ KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)


Hà Văn Ngọc
Phó hiệu trưởng

Huổi Mí, ngày 20 tháng 12 năm 2023
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)


Cà Văn Sơn

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM
(Ngày 18 tháng 12 năm 2023)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **HÀ VĂN NGOAN** Ngày tháng năm sinh: 19/02/1987
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường PTDTBT tiểu học Huổi Mí
- Nơi thường trú: Xóm Bương, xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 025087016010
ngày cấp: 13/08/2021 Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát QLHCVTTXH

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **LÊ THỊ ĐIỂM** Ngày tháng năm sinh: 21/02/1988
- Nghề nghiệp: Giáo viên
- Nơi làm việc: Trường Mầm non Huổi Mí – Mường Chà – Điện Biên
- Nơi thường trú: Xóm Bương, xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 015188009164
ngày cấp: 13/08/2021 Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát QLHCVTTXH

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: **HÀ QUỲNH GIAO**, Ngày tháng năm sinh: 23/3/2013
- Nơi thường trú: Thôn Cao 2, xã Chấn Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 025313011749
ngày cấp nơi cấp.....

3.2. Con thứ hai:

- Họ và tên: **HÀ BẢO TRÂM**, Ngày tháng năm sinh: 29/9/2016
- Nơi thường trú: Xóm Bương, xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 025316001052
ngày cấp nơi cấp.....

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

1.1. Đất ở:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ: Bản Huổi Mí 2, xã Huổi Mí, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên
- Diện tích: 60m²
- Giá trị: Không
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Không
- Thông tin khác (nếu có): Tôi và gia đình đang sử dụng.

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: Bản Huổi Mí 2, xã Huổi Mí, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên
- Loại nhà: Nhà riêng lẻ, cấp IV.
- Diện tích sử dụng: 50m²
- Giá trị: 50.000.000^d
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Chưa có giấy chứng nhận quyền sở hữu.
- Thông tin khác (nếu có): Tôi và gia đình đang sử dụng.

2.2. Công trình xây dựng khác: Không

3. Tài sản khác gắn liền với đất: Không

3.1. Cây lâu năm: Không

- Loại cây: Số lượng: Giá trị:
- Loại cây: Số lượng: Giá trị:

3.2. Rừng sản xuất: Không

- Loại rừng: Diện tích: Giá trị:
- Loại rừng: Diện tích: Giá trị:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: Không.

- Tên gọi: Số lượng: Giá trị:
- Tên gọi: Số lượng: Giá trị:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên. Không.

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.

- Tiền mặt là 100.000.000 đồng (tiết kiệm từ thu nhập của hai vợ chồng)

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không.

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...): Không.

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác): Không.

8. Tài sản ở nước ngoài: Không.

9. Tài khoản ở nước ngoài: Không.

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai: 288.000.000 đồng

- Tổng thu nhập của người kê khai: 162.000.000 đồng

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 126.000.000 đồng

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: 0 đồng

- Tổng các khoản thu nhập chung: 0 đồng

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM

Loại tài sản, thu nhập	Tăng /giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên			

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, PHỤC VỤ CÔNG TÁC CÁN BỘ
(Ngày 20 tháng 12 năm 2023)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **VÌ VĂN THIỆP** Ngày tháng năm sinh: 29/01/1990
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường PTDTBT TH Huổi Mí
- Nơi thường trú: bản Noong Hẹt, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 011090009541
ngày cấp: 23/08/2021 nơi cấp: Cục cảnh sát QLHCVTTXH

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **Lưu Thị Thúy** Ngày tháng năm sinh: 26/05/1990
- Nghề nghiệp: Tự do
- Nơi làm việc: bản Noong Hẹt, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên
- Nơi thường trú: bản Noong Hẹt, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 036190026209
ngày cấp: 17/12/2021 nơi cấp: Cục cảnh sát QLHCVTTXH

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: **Vì Thị Huyền Diệu** Ngày tháng năm sinh: 11/12/2011
- Nơi thường trú: xã Hải Tân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân:
ngày cấp nơi cấp.....

3.2. Con thứ hai:

- Họ và tên: **Vì Huyền Trân** Ngày tháng năm sinh: 28/08/2018
- Nơi thường trú: bản Noong Hẹt, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân:
ngày cấp nơi cấp.....

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

1.1. Đất ở:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ: bản Huổi Mí 2, xã Huổi Mí, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

- Diện tích: 132 m²

- Giá trị: 20.000.000 đồng

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Chưa có giấy chứng nhận.

- Thông tin khác (nếu có): Tôi và gia đình đang sử dụng

1.2. Các loại đất khác: **Không có**

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: bản Huổi Mí 2, xã Huổi Mí, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

- Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ

- Diện tích sử dụng: 40 m²

- Giá trị(10): 40.000.000^d

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Chưa có giấy chứng nhận quyền sở hữu

- Thông tin khác (nếu có): Tôi và gia đình đang sử dụng

2.1.2. Nhà thứ hai: Ở chung với bố mẹ

2.2. Công trình xây dựng khác: Không có

3. Tài sản khác gắn liền với đất: Không có

3.1. Cây lâu năm:

- Loại cây: Số lượng: Giá trị:

- Loại cây: Số lượng: Giá trị:

3.2. Rừng sản xuất:

- Loại rừng: Diện tích: Giá trị:

- Loại rừng: Diện tích: Giá trị:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

- Tên gọi: Số lượng: Giá trị:

- Tên gọi: Số lượng: Giá trị:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: Không có.

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên: Tiền mặt là 50.000.000 đồng (tiết kiệm từ thu nhập của hai vợ chồng).

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không có.

6.1. Cổ phiếu: không có

- Tên cổ phiếu: Số lượng:..... Giá trị:

- Tên cổ phiếu: Số lượng:..... Giá trị:

6.2. Trái phiếu: không có

- Tên trái phiếu: Số lượng:..... Giá trị:

- Tên trái phiếu: Số lượng: Giá trị:

6.3. Vốn góp: không có

- Hình thức góp vốn: Giá trị:.....

- Hình thức góp vốn: Giá trị:.....

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác: không có

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm: Không có

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...): không có

- Tên tài sản: Số đăng ký: Giá trị:

- Tên tài sản: Số đăng ký: Giá trị:

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác): không có

- Tên tài sản: Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:

- Tên tài sản: Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài: Không có.

9. Tài khoản ở nước ngoài: Không có.

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai: 241.578.000 đồng

- Tổng thu nhập của người kê khai: 157.578.000 đồng
- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 84.000.000 đồng
- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: 0 đồng
- Tổng các khoản thu nhập chung: 241.578.000 đồng

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM

Loại tài sản, thu nhập	Tăng /giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu	+Tiền mặt	50.000.000đ	Từ thu nhập của hai vợ chồng.

<p>6.3. Vốn góp</p> <p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).</p> <p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p> <p>8. Tài sản ở nước ngoài.</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai.</p>		<p>Tổng thu nhập 241.578.000đ</p>	<p>Thu nhập từ tăng lương và các khoản phụ cấp khác</p>
---	--	---------------------------------------	---

Huổi: Mi..., ngày... 22 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)



Hà Văn Ngọc
Phó hiệu trưởng

Huổi Mi, ngày 20 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)



Vì Văn Thiệp